

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN LỘC BÌNH  
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 53/2022/HS-ST  
Ngày 23-9-2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỘC BÌNH, TỈNH LẠNG SƠN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà Nguyễn Thúy Huyền.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Lộc Văn Chung;  
Bà Vy Thị Thơm.

**- Thư ký phiên toà:** Bà Hoàng Thị Hạnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà:** Ông Lương Minh Hợp - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 50/2022/TLST-HS ngày 09 tháng 9 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 56/2022/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 9 năm 2022, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn C, tên gọi khác: Không, sinh ngày 20 tháng 4 năm 1982 tại huyện V, tỉnh Yên Bái; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn T, xã Đ, huyện V, tỉnh Yên Bái; chỗ ở hiện nay: Ngõ 387, đường N, phường V, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Xuân H, sinh năm 1956 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1960; có vợ là Phan Thị T (đã ly hôn năm 2017) và 03 con, con lớn nhất sinh năm 2005, con nhỏ nhất sinh năm 2017; tiền án: Tại bản án số 102/2020/HSST ngày 30-12-2020 của Tòa án nhân dân thị xã Sơn Tây - Hà Nội xử phạt 12 tháng cải tạo không giam giữ về tội Đánh bạc, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 27-5-2022 hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn đến nay; có mặt.

**- Bị hại:** Công ty Cổ phần xây dựng M; địa chỉ trụ sở: Số 213 đường B, phường H, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn. Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Hoàng Văn M, sinh năm 1975; chỗ ở hiện nay: Khối 2, thị trấn C, huyện C, tỉnh Lạng Sơn (văn bản uỷ quyền ngày 07-8-2022); có mặt.

**- Người làm chứng:** Dương Mùi S, sinh năm 1987; vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng đầu tháng 5/2022, Nguyễn Văn C quen biết với một người đàn ông tên “T” (tên thường gọi là Trịnh T) nhà ở huyện T, tỉnh Hải Dương. Ngày 20-5-2022, Nguyễn Văn C và “T” cùng nhau đi lên núi M, huyện L, tỉnh Lạng Sơn chơi. Trên đường đi lên núi M, Nguyễn Văn C và “T” thấy có nhiều cốp pha bằng sắt của Công ty cổ phần xây dựng M đang thi công các hạng mục phụ trợ của đường giao thông để ở cạnh đường không có ai trông giữ, khi quay về “T” nảy sinh ý định trộm cắp tài sản và nói Nguyễn Văn C *“sắt nhiều thế này hôm nào anh em mình lên lấy”*; Nguyễn Văn C đồng ý. Sau đó, Nguyễn Văn C và “T” đã 02 lần thực hiện hành vi Trộm cắp các tấm cốp pha, cụ thể:

*Lần thứ nhất:* Khoảng 01 giờ 00 phút ngày 25-5-2022, Nguyễn Văn C đi xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE màu đen - đỏ (do xe mới mua nên không nhớ rõ biển kiểm soát chỉ nhớ là 128.12), còn “T” điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE màu vàng - đen, biển kiểm soát: 12K2 - 0174 cùng nhau đi lên khu vực núi M để lấy trộm các tấm sắt cốp pha. Khi đến khu vực Km7 + 300, đường tỉnh lộ 241 thuộc thôn B, xã M, huyện L, tỉnh Lạng Sơn, Nguyễn Văn C và “T” thấy 04 (bốn) tấm sắt cốp pha, kích thước 0,2m x 02m để ở cạnh đường, Nguyễn Văn C và “T” đã cùng nhau mỗi người lấy 02 (hai tấm) buộc lên xe mô tô của mình và đi về phòng trọ của “T” tại khu vực cây xăng Tuấn Đức, thành phố L. Đến khoảng 14 giờ 00 phút ngày 26-5-2022, có một người đàn ông (không rõ tên, tuổi, địa chỉ) thu mua đồ phế liệu đi ngang qua phòng trọ của “T”, Nguyễn Văn C và “T” đã bán 04 (bốn) tấm sắt cốp pha cho người đàn ông trên với giá là 600.000 đồng (sáu trăm nghìn đồng) rồi chia nhau mỗi người được 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) để tiêu sài cá nhân.

*Lần thứ hai:* Khoảng 18 giờ 00 phút, ngày 26-5-2022, Nguyễn Văn C ăn cơm tại phòng trọ của “T”. Trong thời gian ăn cơm hai người bàn bạc thống nhất đêm nay tiếp tục lên núi M lấy trộm sắt về bán lấy tiền tiêu sài. Sau khi ăn cơm xong Nguyễn Văn C đến số nhà 26, đường M, phường V, thành phố L (nhà của chị Nguyễn Thị N, bạn gái của Nguyễn Văn C thuê để thu mua phế liệu) để nghỉ ngơi. Đến khoảng 01 giờ 00 phút, ngày 27-5-2022, Nguyễn Văn C đi tới phòng trọ của “T” rồi cùng “T” mỗi người điều khiển một xe mô tô đi đến khu vực Km7 + 300, đường tỉnh lộ 241 thuộc thôn B, xã M, huyện L, tỉnh Lạng Sơn. Tại đây Nguyễn Văn C và “T” phát hiện có nhiều tấm sắt cốp pha ở cạnh đường Nguyễn Văn C đã buộc 02 (hai) tấm cốp pha lên xe của Nguyễn Văn C; “T” buộc 03 (ba) tấm cốp pha lên xe của “T” và cùng nhau đi về. Khi đi về, “T” đi trước, Nguyễn Văn C đi sau, khi cách đường quốc lộ 4B khoảng 200m thì các tấm cốt pha trên xe mô tô của “T” va chạm với xe mô tô do Triệu Văn C điều khiển chở mẹ ruột là bà Dương Mùi S khiến bà Dương Mùi S bị thương chảy máu ở đầu gối bên trái, “T” xuống xe để lại xe mô tô của “T” cùng 03 (ba) tấm cốp pha tại bờ đường rồi ngồi sau xe mô tô của Triệu Văn C cùng đưa Dương Mùi S đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh L để khám chữa vết thương. Nguyễn Văn C sợ lực lượng chức năng phát hiện nên đã bỏ lại 02 (hai) tấm cốp pha trên xe của Nguyễn Văn C xuống cùng với 03 (ba) tấm cốp pha ở xe của “T” và đi về nhà trọ của “T”. Khi “T” cùng Triệu Văn C đưa Dương Mùi S đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh L thì “T” đã bỏ trốn. Đến khoảng 03 giờ 30 phút cùng ngày, Nguyễn Văn C nhận được điện thoại của “T” với nội dung quay lại L đón “T”. Nguyễn Văn C đi

xe mô tô đến khu vực B, huyện C, tỉnh Lạng Sơn thì gặp “T”. Sau đó, Nguyễn Văn C chở “T” vào khu vực ngã ba M để xem chiếc xe của “T”. Khi đến nơi Nguyễn Văn C đi bộ vào khu vực xảy ra tai nạn còn “T” đứng chờ ở khu vực ngã ba; Nguyễn Văn C đi vào gặp lực lượng Công an xã Khánh Xuân, huyện L, tỉnh Lạng Sơn tiến hành kiểm tra hành chính, Nguyễn Văn C không xuất trình được giấy tờ tùy thân nên lực lượng Công an xã đã mời Nguyễn Văn C về trụ sở Công an xã để làm việc và Nguyễn Văn C đã khai nhận toàn bộ nội hành vi trộm cắp tài sản của bản thân cùng với đối tượng tên là “T”; còn “T” đã điều khiển xe mô tô của Nguyễn Văn C bỏ trốn.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 10/KL-HĐĐGTS ngày 27-5-2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn kết luận: 05 (năm) tấm cốp pha bằng kim loại, đã qua sử dụng, kích thước 0,4m x 02m, tổng trọng lượng 199kg có giá trị là 3.980.000 đồng (ba triệu chín trăm tám mươi nghìn đồng). Tại bản kết luận định giá tài sản số 19/KL-HĐĐGTS ngày 08-8-2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn kết luận: 04 (bốn) tấm cốp pha bằng kim loại, đã qua sử dụng, kích thước 0,2m x 02m, tổng trọng lượng 80kg có giá trị là 1.600.000 đồng (một triệu sáu trăm nghìn đồng). Tổng giá trị thiệt hại theo các kết luận định giá tài sản nêu trên có giá trị là: 5.580.000 đồng (năm triệu năm trăm tám mươi nghìn đồng).

Về vật chứng đã thu giữ: 05 (năm) tấm cốp pha bằng kim loại, đã qua sử dụng, kích thước 0,4m x 02m, trên bề mặt các tấm cốp pha có nhiều mảng bám tương tự như bê tông; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 105, vỏ màu đen, tình trạng cũ, đã qua sử dụng tạm giữ của Nguyễn Văn C; 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave  $\alpha$ , biển kiểm soát: 12K2 - 0174, số máy: HC09e6260873; số khung: RLHHC090X6Y260848, xe không có gương chiếu hậu bên phải, trên xe gắn 01 (một) khung sắt, tình trạng xe cũ, đã qua sử dụng.

Về bồi thường dân sự: Công ty cổ phần xây dựng M yêu cầu trả lại cho Công ty 05 (năm) tấm cốp pha bằng kim loại, kích thước 0,4m x 02m; yêu cầu bị cáo Nguyễn Văn C phải bồi thường số tiền 2.000.000 đồng (hai triệu đồng) của 04 (bốn) tấm cốp pha đã bị mất.

Cáo trạng số 58/CT-VKSLB ngày 09 tháng 9 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Nguyễn Văn C về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Nguyễn Văn C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng đã truy tố. Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Bị hại Công ty cổ phần xây dựng M yêu cầu bị cáo bồi thường dân sự số tiền 2.000.000 đồng, bị cáo chấp nhận.

Bị hại Công ty cổ phần xây dựng M người đại diện theo uỷ quyền ông Hoàng Văn M trình bày: Công ty cổ phần xây dựng M bị mất 09 tấm cốp pha, trong đó có 05 tấm cốp pha Công an đã thu lại được nay yêu cầu trả lại cho Công ty. Riêng đối với 04 tấm cốp pha các đối tượng trộm cắp đã mang bán đi, nay không thu hồi lại được vì vậy yêu cầu bị cáo phải bồi thường theo giá của Công ty đã mua là 2.000.000 đồng (hai triệu đồng).

Người làm chứng bà Dương Mùi S vắng mặt tại phiên tòa, lời khai trong hồ sơ thể hiện: Khoảng 01 giờ 00 phút ngày 27-5-2022 bà đi tìm con trai là Triệu Văn C. Khoảng 2 giờ 00 phút khi bà cùng con trai đang trên đường về nhà thì bị một người đàn ông (không biết tên, tuổi, địa chỉ) chở các tấm ốp pha đã va chạm giao thông tại thôn B, xã Khánh Xuân, huyện L, tỉnh Lạng Sơn. Khi đó bà bị chảy máu, người đàn ông này đã bảo bà đi viện để khám chữa, con trai bà đã trở bà cùng người đàn ông này bằng xe máy của con trai đến Bệnh viện đa khoa tỉnh L, sau khi bà vào giường bệnh thì người đàn ông này bỏ chạy. Khi sự việc xảy ra có bà, con trai bà, phía người đàn ông gây tai nạn cho bà có một người nữa đi cùng nhau (mỗi người một xe), hai người này đều lấy trộm các tấm ốp pha rồi để trên xe nên bà biết. Sau khi sự việc xảy ra người đàn ông này không thăm hỏi, liên lạc cho bà.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn tại phiên tòa vẫn giữ nguyên Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội Trộm cắp tài sản. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; các Điều 38; 50 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 09 (chín) tháng tù đến 01 (một) năm tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về vật chứng vụ án: Căn cứ tại điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 47, khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự Đề nghị trả lại cho Công ty cổ phần xây dựng M 05 (năm) tấm ốp pha bằng kim loại; tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 105, vỏ màu đen, tình trạng cũ, đã qua sử dụng; đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave α, biển kiểm soát: 12K2 - 0174, số máy: HC09e6260873; số khung: RLHHC090X6Y260848 hiện Công an huyện Lộc Bình đang tạm giữ để tiếp tục làm rõ, nên không xem xét trong vụ án này. Về trách nhiệm dân sự: Công nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa bị cáo và bị hại, bị cáo phải bồi thường cho Công ty cổ phần xây dựng M số tiền 2.000.000 đồng theo quy định tại khoản 1 Điều 584; khoản 1 Điều 585; khoản 1 Điều 586; Điều 589 của Bộ luật Dân sự. Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo, bị hại không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng bị cáo nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tố tụng: Việc vắng mặt của người làm chứng tại phiên tòa, hồ sơ thể hiện họ đã có lời khai, xét thấy việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc

giải quyết vụ án, căn cứ khoản 1 Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án.

[3] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo, bị hại tại cơ quan điều tra, phù hợp với các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, do đó có đủ căn cứ xác định: Khoảng 01 giờ 00 phút ngày 25-5-2022, tại Km7 + 300, đường tỉnh lộ 241 thuộc thôn B, xã M, huyện L, tỉnh Lạng Sơn Nguyễn Văn C cùng với đối tượng “T” đã có hành vi trộm cắp tài sản là 04 (bốn) tấm cốp pha bằng kim loại (sắt), kích thước 0,2m x 02m, có tổng trọng lượng 80kg, có giá trị là 1.600.000 đồng (một triệu sáu trăm nghìn đồng). Khoảng 01 giờ 30 phút ngày 27-5-2022, cũng tại khu vực nêu trên Nguyễn Văn C cùng với đối tượng “T” đã có hành vi trộm cắp tài sản là 05 (năm) tấm cốp pha bằng kim loại (sắt), đã qua sử dụng, kích thước 0,4m x 02m, tổng trọng lượng 199kg, có giá trị là 3.980.000 đồng (ba triệu chín trăm tám mươi nghìn đồng). Tổng số tài sản Nguyễn Văn C cùng với đối tượng có tên là “T” trộm cắp có tổng trị giá theo kết luận định giá tài sản là: 5.580.000 đồng (năm triệu năm trăm tám mươi nghìn đồng). Với hành vi trên có đủ cơ sở kết luận bị cáo phạm tội Trộm cắp tài sản. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[4] Xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội thấy: Bị cáo là người có thể chất phát triển bình thường, bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bản thân bị cáo do lười lao động muốn hưởng thụ, để có tiền thỏa mãn nhu cầu cá nhân bị cáo đã phạm tội Trộm cắp tài sản, bị cáo nhận thức được hành vi Trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện, với mục đích nhằm chiếm đoạt tài sản của người khác để phục vụ nhu cầu tiêu sài của bản thân. Hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ.

[5] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo là người có nhân không tốt, có 01 tiền án chưa được xóa án tích theo Bản án số 102/2020/HSST ngày 30-12-2020 của Tòa án nhân dân thị xã Sơn Tây - Hà Nội xử phạt 12 tháng cải tạo không giam giữ về tội Đánh bạc, lần phạm tội này thuộc trường hợp “Tái phạm” là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Hành vi phạm tội của bị cáo cần phải xử lý nghiêm, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho xã hội và tuyên truyền, giáo dục, răn đe những ai có ý định thực hiện hành vi tương tự. Tuy nhiên, cũng cần cân nhắc, xem xét đến tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo để các bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà yên tâm cải tạo tốt.

[7] Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự quy định bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên,

theo Biên bản xác minh, lời khai và tại phiên tòa thể hiện bị cáo không có tài sản riêng, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Bị hại Công ty cổ phần xây dựng M yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền 2.000.000 đồng là trị giá 04 chiếc cúp pha bị cáo đã trộm cắp, tại phiên tòa bị cáo chấp nhận bồi thường cho Công ty cổ phần xây dựng M số tiền 2.000.000 đồng. Xét thấy, việc tự nguyện thỏa thuận bồi thường giữa bị cáo và Công ty cổ phần xây dựng M là phù hợp với quy định của pháp luật được Hội đồng xét xử công nhận. Trường hợp bị cáo chậm trả còn phải chịu lãi suất theo quy định của pháp luật.

[9] Về vật chứng vụ án: Đối với 05 (năm) tấm cúp pha bằng kim loại (đã qua sử dụng) là tài sản của Công ty cổ phần xây dựng M, cần tuyên trả lại cho chủ sở hữu. Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 105, vỏ màu đen, tình trạng cũ, đã qua sử dụng tạm giữ của Nguyễn Văn C, xác định có liên quan đến hành vi phạm tội cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước theo quy định tại điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 47, khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave α, biển kiểm soát: 12K2 - 0174, số máy: HC09e6260873; số khung: RLHHC090X6Y260848 (hiện Công an huyện Lộc Bình đang tạm giữ) để tiếp tục xác minh làm rõ và xử lý sau, Hội đồng xét xử không xem xét đối với chiếc xe máy này.

[10] Đối với người nam giới tên “T”, theo lời khai của Nguyễn Văn C là người cùng thực hiện hành vi trộm cắp với Nguyễn Văn C, tên gọi là “T”, (thường gọi là Trịnh T), sinh năm 1978, quê ở huyện T, tỉnh Hải Dương; theo lời khai của Nông Văn Hiền, sinh năm 1975, trú tại số 3, ngõ 9, tổ 5, khối 10, thị trấn C, huyện C, tỉnh Lạng Sơn có một người nam giới tên gọi là “T”, (không biết họ và địa chỉ cụ thể) sinh năm 1978, quê ở huyện T, tỉnh Hải Dương thuê nhà trọ của Nông Văn Hiền tại số 97, tổ 5, khối 10, thị trấn C, huyện C, tỉnh Lạng Sơn khoảng 02 (hai ngày). Do Nguyễn Văn C, Nông Văn Hiền không biết rõ chính xác tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của “T”. Cơ quan điều tra chưa đủ cơ sở để xác định được nhân thân lai lịch cụ thể của “T” cần tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau, Hội đồng xét xử không xem xét.

[11] Đối với người đàn ông đã mua 04 (bốn) tấm cúp pha mà Nguyễn Văn C và “T” trộm cắp được vào ngày 25-5-2022, Theo lời khai của Nguyễn Văn C thì người đàn ông trên là người thu mua phế liệu qua đường (Nguyễn Văn C không quen biết), Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh, Hội đồng xét xử không xem xét.

[12] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn về mức án và các nội dung khác là phù hợp với quy định của pháp luật, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[13] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo bị kết án phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm nộp ngân sách Nhà nước. Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; các Điều 38; 50; điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 47; khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ các Điều 357; 468; khoản 1 Điều 584; khoản 1 Điều 585; khoản 1 Điều 586; Điều 589 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; khoản 1 Điều 293; các Điều 331; 333 của Bộ luật Tổ tụng hình sự năm 2015; căn cứ điểm a, f khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

**1. Về tội danh:** Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội Trộm cắp tài sản.

**2. Về hình phạt:** Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 27-5-2022.

**3. Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại:** Bị cáo Nguyễn Văn C phải bồi thường thiệt hại cho Công ty cổ phần xây dựng M số tiền 2.000.000 đồng (hai triệu đồng).

Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

**4. Về xử lý vật chứng:**

**4.1.** Tuyên trả lại cho Công ty cổ phần xây dựng M 05 (năm) tấm ốp pha bằng kim loại, đã qua sử dụng, kích thước 0,4m x 02m, trên bề mặt các tấm ốp pha có nhiều mảng bám tương tự như bê tông.

**4.2.** Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 105, vỏ màu đen, tình trạng cũ, đã qua sử dụng

**5. Về án phí:** Bị cáo Nguyễn Văn C phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm. Tổng số tiền án phí Nguyễn Văn C phải chịu là 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng) để nộp vào ngân sách Nhà nước.

**6. Quyền kháng cáo:** Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND h Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an h Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn;
- Cơ quan THAHSCA h Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn;
- CCTHADS h L, tỉnh Lạng Sơn;
- Nhà tạm giữ CA h Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo, bị hại; NLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thuý Huyền**